|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH QUẢNG NAM**  ĐỀ CHÍNH THỨC    (*Đề gồm có 02 trang*) | **KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: LỊCH SỬ – Lớp 9**  Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)     |  | | --- | | **MÃ ĐỀ B** | |

**I. TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm)**

**Câu 1.** Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam đầu năm 1930 quyết định thành lập một đảng duy nhất lấy tên là

A. Đảng Cộng sản Việt Nam. B. Đảng Cộng sản Đông Dương.

C. Đảng Lao động Việt Nam. D. Đông Dương Cộng sản đảng.

**Câu 2**. Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 -1975) thắng lợi nào đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam, chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

A. Ấp Bắc. B. Đồng Khởi.

C. Vạn Tường. D. Xuân Mậu Thân 1968.

**Câu 3.** Nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là gì?

A. Nhật đầu hàng quân Đồng minh.

B. Truyền thống yêu nước của dân tộc.

C. Sự lãnh đạo tài tình sáng suốt của Đảng.

D. Sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 4.**Sau ngày 9-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng xác định kẻ thù cụ thể trước mắt của nhân dân Đông Dương là

A. thực dân Pháp. B. phát xít Nhật.

C. thực dân Anh. D. Pháp và Nhật.

**Câu 5.** Điểm khác biệt về phương châm tác chiến của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 so với cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 là gì?

A. Tấn công nơi quan trọng mà Pháp sơ hở, buộc chúng phải phân tán lực lượng.

B. Đánh vào nơi quan trọng, làm cho Pháp gặp khó khăn phải rút quân về nước.

C. Đánh vào nơi tập trung binh lực lớn nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương.

D. Tiến công thần tốc, táo bạo, giành thắng lợi quyết định, kết thúc chiến tranh.

**Câu 6.** Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam cuối năm 1929 khẳng định bước phát triển mới của cách mạng Việt Nam vì

A. thúc đẩy phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên phát triển.

B. chứng tỏ hệ tư tưởng tư sản chiếm ưu thế trong phong trào cách mạng.

C. từ đây liên minh công - nông được hình thành và phát triển mạnh mẽ.

D. chứng tỏ hệ tư tưởng vô sản giành ưu thế trong phong trào dân tộc.

**Câu 7.**Thời cơ chín muồi để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước là

A. Nhật đảo chính Pháp. B. Mĩ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

C. Nhật đầu hàng phe Đồng minh. D. Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật.

**Câu 8.** Lực lượng đấu tranh chủ yếu ở nước ta trong thời kì 1936-1939 là

A. tư sản, tiểu tư sản. B. đông đảo các giai cấp, tầng lớp.

C. công nhân, nông dân. D. Địa chủ phong kiến, nông dân.

**Câu 9**. Quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương được ghi nhận trong

A. Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946). B. Tạm ước Việt-Pháp (14-9-1946).

C. Hiệp định Giơ-ne-vơ (21-7-1954). D. Hiệp định Pa-ri (27-1-1973).

**Câu 10.** Sách lược của Đảng ta đối với Pháp và Tưởng từ ngày 6-3-1946 là

A. hoà với Tưởng, đánh với Pháp. B. hoà với Pháp và Tưởng.

C. đánh cả Pháp lẫn Tưởng. D. hoà với Pháp để đuổi Tưởng.

**Câu 11.** Chiến dịch Biên giới thu- đông năm 1950 đã làm phá sản kế hoạch nào của thực dân Pháp?

A. Rơ-ve. B. Na-va.

C. Đờ Lát đờ Tát-xi-nhi. D. “Đánh nhanh thắng nhanh”.

**Câu 12.**Nội dung nào dưới đây thể hiện sự khác nhau cơ bản giữa chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" và chiến lược "Chiến tranh cục bộ"?

A. Chiến thuật chủ yếu, cố vấn và vũ khí.

B. Lực lượng để tiến hành các chiến lược chiến tranh.

C. Quy mô tiến hành chiến tranh, biện pháp và mục tiêu.

D. Bản chất của loại hình chiến tranh xâm lược thực dân mới.

**Câu 13**. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2-1951) quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai lấy tên là

A. Đảng Cộng sản Việt Nam. B. Đảng Cộng sản Đông Dương.

C. Đảng Lao động Việt Nam. D. Đông Dương Cộng sản Đảng.

**Câu 14.** Lực lượng chủ yếu được thực hiện trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là

A. Quân đội Mĩ.

B. Quân đội Sài Gòn.

C. Quân đội Mĩ, quân đồng minh.

D. Quân đội Mĩ, quân đồng minh và quân đội Sài Gòn.

**Câu 15.** Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954), thắng lợi quân sự nào của ta làm thất bại âm mưu “ đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp?

A. Việt Bắc thu - đông năm 1947. B. Biên giới thu - đông năm 1950.

C. Đông - Xuân 1953-1954. D. Điện Biên Phủ năm 1954.

**II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)**

**Câu 1.** (2.0 điểm)

Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng ta được thể hiện trong các văn kiện nào? Vì sao nói cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta là chính nghĩa và có tính nhân dân?

**Câu 3.** (3.0 điểm)

Hãy xác định những thắng lợi lớn trên mặt trận ngoại giao của Đảng ta trong năm 1954 và 1973. Nội dung, ý nghĩa của thắng lợi trên mặt trận ngoại giao trong năm 1973.

---- HẾT ----